

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ TỄH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 01/2017/HNGĐ-ST

Ngày 24/7/2017

V/v: “Xin ly hôn”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TỄH – LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Văn Hùng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Vũ Thanh Hương

2/ Bà Nguyễn Thị Tiếng Thơ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2017/TLST-HNGĐ ngày 14/3/2017 về “Xin ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐST-HNGĐ ngày 30/6/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2017 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hạnh Tr – Sinh năm: 19.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1 C – TT. Đạ Tẻh – Đạ Tẻh – Lâm Đồng. “Có mặt”.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Anh Ph – Sinh năm: 19

Địa chỉ: Tổ dân phố 2A – TT. Đạ Tẻh – Đạ Tẻh – Lâm Đồng. “Vắng mặt lần thứ hai không có lý do”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 10/3/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Trần Thị Hạnh Tr trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị Hạnh Tr kết hôn với anh Nguyễn Anh Ph vào ngày 19/9/2013 tại UBND thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do tính tình không hợp nên vợ chồng đã ly thân nhiều lần và lần gần đây nhất vợ chồng chị Tr, anh Ph đã ly thân từ tháng 02/2017 đến nay. Nay chị Tr không còn tình cảm với anh Ph và không thể quay về tiếp tục chung sống với anh Ph được nữa, vì vậy chị Tr xin được ly hôn với Nguyễn Anh Ph để giải thoát cho nhau và ổn định cuộc sống.

* *Về con chung:*

Vợ chồng chị Tr, anh Ph có một người con chung tên là Nguyễn Ngọc Gia H – sinh ngày 29/9/2014. Từ khi ly thân (tháng 02/2017) đến nay, cháu Hân ở trực tiếp với anh Ph, khi ly hôn chị Tr đồng ý giao cháu Hân cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chị Tr không cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, chị Tr còn trình bày: Chị Tr đang mang thai với anh Nguyễn Anh Ph, sau khi ly hôn và sinh con ra nếu anh Ph có yêu cầu giải quyết về con chung thì chị Tr đồng ý hợp tác cùng anh Ph để giải quyết về con chung và giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung.

* *Về tài sản chung*: Chị Tr trình bày vợ chồng chị không có tài sản chung.

* *Về nợ chung*: Chị Tr trình bày vợ chồng chị không có nợ chung.

Tại bản tự khai ngày 23/5/2017 và biên bản hòa giải ngày 23/5/2017, bị đơn là anh Nguyễn Anh Ph trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Ph thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng giữa anh Ph và chị Tr phát sinh mâu thuẫn do hiểu lầm, chị Tr xin được ly hôn nhưng anh Ph không đồng ý ly hôn, vì anh Ph vẫn còn rất yêu thương chị Tr.

* *Về con chung*: Vợ chồng anh Ph, chị Tr có một người con chung tên là Nguyễn Ngọc Gia H – sinh ngày 29/9/2014 và chị Tr đang mang thai với anh Ph được hơn 6 tháng tuổi.

* *Về tài sản chung*: Anh Ph trình bày vợ chồng chị không có tài sản chung.

* *Về nợ chung*: anh Ph trình bày vợ chồng chị không có nợ chung.

Tại phiên tòa hôm nay:

Chị Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Ph để giải thoát cho nhau và ổn định cuộc sống. Về con chung: Vợ chồng chị Tr, anh Ph có một người con chung tên là Nguyễn Ngọc Gia H, hiện nay cháu H đang ở trực tiếp với anh Ph và anh Ph đang làm công nhân tại Nhà máy nước huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng, anh Ph có thu nhập ổn định. Còn chị Tr ở nhà nội trợ, thu nhập không ổn định, chị Tr đồng ý giao cháu H cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chị Tr không cấp dưỡng nuôi con. Và hiện nay chị Tr đang mang thai với anh Ph được khoảng 8 tháng tuổi. Sau khi ly hôn và khi nào chị Tr sinh con ra nếu anh Ph có yêu cầu giải quyết về con chung thì chị Tr đồng ý hợp tác cùng anh Ph giải quyết về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung bằng một vụ án dân sự độc lập khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn là anh Nguyễn Anh Ph đến Tòa án hòa giải về quan hệ hôn nhân, về con chung nhưng anh Ph đều vắng mặt. Và anh Ph vắng mặt tại phiên Tòa lần thứ hai đều không có lý do.

Sau khi các bên đương sự kết thúc tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tễh đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà hôm nay và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa anh Nguyễn Anh Ph vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thị Hạnh Tr và anh Nguyễn Anh Ph là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống vợ chồng chị Tr, anh Ph phát sinh mâu thuẫn do không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau, tính tình không hợp. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được. Trên thực tế, vợ chồng chị Tr, anh Ph đã nhiều lần ly thân và lần ly thân

gần đây nhất từ tháng 02/2017 đến nay, nay chị Tr yêu cầu xin được ly hôn với anh Ph để giải thoát cho nhau và ổn định cuộc sống. Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr là phù hợp, cần xử cho ly hôn giữa chị Trần Thị Hạnh Tr và anh Nguyễn Anh Ph.

* *Về con chung*: Vợ chồng chị Tr, anh Ph có một người con chung tên là Nguyễn Ngọc Gia H – sinh ngày 29/9/2014. Xét thấy, từ khi vợ chồng chị Tr, anh Ph ly thân (tháng 02/2017) đến nay, cháu H ở trực tiếp với anh Ph. Anh Ph hiện nay đang làm công nhân tại Nhà máy nước huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng, anh Ph có điều kiện và thu nhập ổn định hơn chị Tr. Còn chị Tr chỉ ở nhà nội trợ, thu nhập không ổn định và tại phiên tòa chị Tr đồng ý giao con cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chị Tr trình bày chị không đủ điều kiện cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, cần giao cháu Nguyễn Ngọc Gia H – sinh ngày 29/9/2014 cho anh Nguyễn Anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chị Tr không cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, chị Tr còn trình bày: Hiện nay chị Tr đang mang thai với anh Nguyễn Anh Ph được khoảng 8 tháng tuổi. Còn anh Nguyễn Anh Ph vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 23/5/2017 của anh Ph đã thừa nhận: Chị Tr đang mang thai với anh Ph được hơn 6 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Con sinh ra ... do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng*”, nếu sau này chị Tr sinh con ra, vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án sẽ giải quyết về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung bằng một vụ án dân sự độc lập khác theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

* *Về tài sản chung, nợ chung*: chị Tr và anh Ph không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* *Về án phí*: Chị Tr phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 150 của BLTTDS năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Hạnh Tr. Xử cho ly hôn giữa chị Trần Thị Hạnh Tr và anh Nguyễn Anh Ph.

2. Về nuôi con chung: Giao Nguyễn Ngọc Gia H – sinh ngày 29/9/2014 cho anh Nguyễn Anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

(Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình).

3. Về án phí: Chị Tr phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Tr đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004689 ngày 14/3/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo nội dung Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung Bản án kể từ ngày Bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Tẻh;
- Các đương sự;
- UBND TT. Đạ Tẻh;
- Thi hành án;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hùng